| | |
|---|---|
| **UỶ BAN NHÂN DÂN**<br>**TỈNH ĐỒNG THÁP** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 1653/QĐ-UBND-HC | *Đồng Tháp, ngày 27 tháng 12 năm 2019* |

# QUYẾT ĐỊNH
**Ban hành Quy chế xét cử đào tạo sau đại học ở trong nước đối với viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo và cán bộ, công chức tỉnh Đồng Tháp**

## UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Nghị quyết số 116/2013/NQ-HĐND ngày 05 tháng 7 năm 2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp về việc ban hành Quy định hỗ trợ học phí đào tạo cho viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo, ngành Y tế;

Căn cứ Nghị quyết số 208/2018/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp về việc Quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp;

Xét đề nghị của Sở Nội vụ tại Công văn số 2765/SNV-TCCC ngày 12 tháng 12 năm 2019;

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế xét cử đào tạo sau đại học ở trong nước đối với viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo và cán bộ, công chức tỉnh Đồng Tháp.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 21/QĐ-UBND-HC ngày 07 tháng 01 năm 2014 của Uỷ ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ sau đại học ở trong nước đối với cán bộ, công chức tỉnh Đồng Tháp; Quyết định số 882/QĐ-UBND-HC ngày 03 tháng 9 năm 2013 của Uỷ ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ sau đại học ở trong nước đối với viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đồng Tháp.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Uỷ ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch Uỷ ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận***:
- Như Điều 3;
- TT/TU, TT/HĐND tỉnh;
- CT và các PCT/UBND tỉnh;
- Các Ban Đảng thuộc Tỉnh uỷ;
- Mặt trận và các Đoàn thể tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH, HĐND tỉnh;
- Báo Đồng Tháp, Cổng TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, NC/THVX. Thg.

**TM. UỶ BAN NHÂN DÂN**
**KT. CHỦ TỊCH**
**PHÓ CHỦ TỊCH**

Digitally signed by Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp
DN: c=VN, o=Tỉnh Đồng Tháp, l=Đồng Tháp, cn=Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp
Date: 2019.12.27 16:03:27 +07'00'

**Đoàn Tấn Bửu**

| | |
|---|---|
| **UỶ BAN NHÂN DÂN**<br>**TỈNH ĐỒNG THÁP** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

*Đồng Tháp, ngày 27 tháng 12 năm 2019*

# QUY CHẾ
## Xét cử đào tạo sau đại học ở trong nước đối với viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo và cán bộ, công chức tỉnh Đồng Tháp

*(Kèm theo Quyết định số 1653/QĐ-UBND-HC ngày 27 tháng 12 năm 2019 của Uỷ ban nhân dân tỉnh)*

## Chương I
## QUY ĐỊNH CHUNG

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Quy chế này quy định về đào tạo sau đại học *(thạc sĩ, tiến sĩ)* ở trong nước (*do các cơ sở đào tạo trong nước cấp bằng tốt nghiệp)* đối với viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo và cán bộ, công chức tỉnh Đồng Tháp.

2. Quy chế này áp dụng đối với:

a) Công chức đang giữ chức phó trưởng phòng và tương đương trở lên hoặc cán bộ, công chức được quy hoạch chức vụ phó trưởng phòng và tương đương trở lên thuộc các sở, ban, ngành tỉnh và Uỷ ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố *(sau đây gọi là các cơ quan, đơn vị).*

b) Viên chức các trường trung học phổ thông chuyên; viên chức các Trường Trung học phổ thông có quy hoạch chức vụ lãnh đạo, quản lý *(là công chức)* được cấp có thẩm quyền phê duyệt; viên chức nòng cốt ở các bộ môn *(thuộc Hội đồng bộ môn Sở Giáo dục và Đào tạo, Hội đồng bộ môn Phòng Giáo dục và Đào tạo)*; viên chức các Trường: Cao đẳng Cộng đồng Đồng Tháp, Cao đẳng Y tế Đồng Tháp, Trường Chính trị tỉnh.

**Điều 2. Mục đích đào tạo sau đại học**

1. Đào tạo bảo đảm tính cân đối về số lượng cán bộ, công chức, viên chức trẻ có trình độ sau đại học trong từng cơ quan, đơn vị với cơ cấu chuyên ngành hợp lý nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có trình độ chuyên sâu làm

nòng cốt trong công tác nghiên cứu về chính sách công, quản lý công, quản lý theo ngành, lĩnh vực, từ đó nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý, nghiên cứu; dự bị thay thế, bổ sung đội ngũ cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý sắp nghỉ hưu; đồng thời đáp ứng yêu cầu cán bộ về số lượng và chất lượng.

2. Xây dựng đội ngũ viên chức ngành giáo dục nòng cốt, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và đào tạo.

**Điều 3**. **Nguyên tắc xét chọn đào tạo sau đại học**

1. Bảo đảm đúng đối tượng, đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định của Quy chế này và quy định của các trường đại học.

2. Căn cứ chủ trương của tỉnh Đồng Tháp về phát triển kinh tế - xã hội và yêu cầu phát triển nhân lực của các cơ quan, đơn vị.

3. Trên cơ sở quy hoạch cán bộ và kế hoạch đào tạo hàng năm của cơ quan, đơn vị đã được cơ quan có thẩm quyền thống nhất.

## Chương II
## TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN, QUY TRÌNH XÉT CHỌN CỬ ĐI DỰ THI VÀ CỬ ĐI HỌC SAU ĐẠI HỌC

**Điều 4**. **Tiêu chuẩn và điều kiện đối với viên chức ngành giáo dục và đào tạo và cán bộ, công chức được cơ quan có thẩm quyền cử đi đào tạo trình độ sau đại học**

1. Có thời gian công tác từ đủ 03 năm trở lên *(không kể thời gian tập sự)* và 02 năm liên tục liền kề trước thời điểm được cử đi đào tạo hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên;

2. Không quá 40 tuổi, tính từ thời điểm được cử đi đào tạo thạc sĩ; không quá 45 tuổi đối với nam và 43 tuổi đối với nữ, tính từ thời điểm được cử đi đào tạo tiến sĩ;

3. Có cam kết thực hiện nhiệm vụ, công vụ tại cơ quan, đơn vị sau khi hoàn thành chương trình đào tạo trong thời gian ít nhất gấp 02 lần thời gian đào tạo;

4. Chuyên ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm và theo chức danh trong quy hoạch được phê duyệt;

5. Riêng đối với viên chức ngành giáo dục và đào tạo phải có xác nhận của đơn vị là giáo viên, giảng viên nòng cốt bộ môn tại thời điểm đề nghị cử đi đào tạo sau đại học.

**Điều 5. Đăng ký nhu cầu đào tạo trình độ sau đại học; quy trình xét chọn cử cán bộ, công chức, viên chức đi dự thi và cử đi học khi trúng tuyển**

1. Các cơ quan, đơn vị tiến hành rà soát, đánh giá trình độ, năng lực cán bộ, công chức, viên chức theo yêu cầu chức danh, vị trí công tác làm cơ sở đăng ký nhu cầu đào tạo sau đại học của năm tiếp theo *(nếu có)* gửi Sở Nội vụ trước ngày 30 tháng 6 hằng năm. Cơ quan, đơn vị, địa phương đăng ký sau thời hạn nêu trên sẽ không được xem xét cử tham gia đào tạo sau đại học.

2. Xét chọn cử và cử cán bộ, công chức, viên chức đi dự thi

a) Trên cơ sở tổng hợp nhu cầu đào tạo sau đại học của các cơ quan, đơn vị, địa phương, Sở Nội vụ thẩm định trình Hội đồng Giáo dục và Phát triển nhân lực Tỉnh *(sau đây gọi tắt là Hội đồng)* xem xét, quyết định *(Thời gian: trước ngày 31 tháng 10 hằng năm)* và danh sách cán bộ, công chức, viên chức được Hội đồng thống nhất sẽ được ban hành kèm theo Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng hằng năm của Uỷ ban nhân dân tỉnh.

b) Căn cứ Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng của Uỷ ban nhân dân tỉnh, các cơ quan, đơn vị, địa phương thông báo và cử cán bộ, công chức, viên chức dự thi tuyển sinh sau đại học.

3. Cử cán bộ, công chức, viên chức trúng tuyển sau đại học đi học

a) Căn cứ Kế hoạch đào tạo bồi dưỡng hằng năm của Uỷ ban nhân dân tỉnh và thông báo trúng tuyển của cán bộ, công chức, viên chức, các cơ quan, đơn vị, địa phương có văn bản đề nghị gửi Sở Nội vụ tổng hợp và trình cơ quan có thẩm quyền quyết định.

b) Hồ sơ đề nghị cử cán bộ, công chức, viên chức đi học, gồm:

- Văn bản đề nghị;

- Lý lịch cán bộ, công chức theo Mẫu 2c-BNV/2008; lý lịch viên chức theo Mẫu số 2 ban hành kèm theo Thông tư số 12/2012/TT-BNV.

- Bản sao thông báo đánh giá phân loại cán bộ, công chức, viên chức 02 *(hai)* năm gần nhất;

- Bản sao giấy báo trúng tuyển, nhập học;

- Bản sao Quyết định phê duyệt quy hoạch chức vụ lãnh đạo, quản lý;

- Bản sao Bản mô tả vị trí việc làm có xác nhận của thủ trưởng cơ quan, đơn vị *(đối với công chức theo Phụ lục số 5 ban hành kèm theo Thông tư số 05/2013/TT-BNV)*;

- Bản sao xác nhận của đơn vị là giáo viên, giảng viên nòng cốt bộ môn *(đối với viên chức ngành giáo dục và đào tạo)*;

- Bản sao giấy cam kết phục vụ công tác theo thời gian quy định tại Điều 4, quy định này.

4. Quản lý, rà soát cán bộ, công chức, viên chức tham gia đào tạo sau đại học

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị quản lý, theo dõi, rà soát cán bộ, công chức, viên chức tham gia đào tạo sau đại học theo Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng của tỉnh. Kịp thời báo cáo, đề xuất Uỷ ban nhân dân tỉnh *(thông qua Sở Nội vụ)* điều chỉnh các trường hợp thay đổi so với Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng được ban hành. Thời hạn cuối để tổng hợp, xem xét điều chỉnh là ngày 05 tháng 10 hằng năm.

## Chương III
## TRÁCH NHIỆM, QUYỀN LỢI CỦA CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC ĐƯỢC CỬ ĐI HỌC VÀ CHẾ ĐỘ HỖ TRỢ ĐÀO TẠO

### Điều 6. Trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức

1. Chấp hành nội quy, quy định của cơ sở đào tạo.

2. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

3. Cán bộ, công chức, viên chức phải thực hiện những nội dung đã cam kết với cơ quan có thẩm quyền trước khi đi đào tạo; trong thời gian đào tạo báo cáo quá trình, kết quả học tập với thủ trưởng cơ quan, đơn vị; sau khi tốt nghiệp phải chấp hành sự phân công công tác theo quy định.

### Điều 7. Quyền lợi của cán bộ, công chức, viên chức được cử đi học

1. Trong thời gian học tập được hưởng 100% lương, được tính thâm niên để nâng bậc lương và các chế độ khác theo quy định.

2. Được hỗ trợ kinh phí đào tạo theo quy định.

3. Được thủ trưởng cơ quan, đơn vị sắp xếp thời gian để tham gia học tập; bố trí người làm thay *(nếu cần)* trong thời gian tham gia học tập và hoàn thành luận văn, luận án tốt nghiệp.

4. Sau khi tốt nghiệp, được xem xét bố trí, sử dụng theo quy hoạch và được tạo các điều kiện cần thiết để phát huy năng lực, sở trường phù hợp khả năng, điều kiện của cơ quan, đơn vị.

**Điều 8**. **Chế độ hỗ trợ kinh phí đào tạo**

1. Đối với cán bộ, công chức đủ các tiêu chuẩn, điều kiện và được cơ quan có thẩm quyền cử đi học sau đại học được hỗ trợ kinh phí đào tạo theo Nghị quyết số 208/2018/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

2. Đối với viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo đủ các tiêu chuẩn, điều kiện và được cơ quan có thẩm quyền cử đi học sau đại học, chế độ hỗ trợ thực hiện theo Nghị quyết số 116/2013/NQ-HĐND ngày 05 tháng 7 năm 2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy định hỗ trợ học phí đào tạo cho viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo, ngành Y tế.

3. Các trường hợp cán bộ, công chức, viên chức không đủ các tiêu chuẩn, điều kiện, không được phê duyệt tại Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng của Uỷ ban nhân dân tỉnh nhưng cơ quan, đơn vị, địa phương có yêu cầu đào tạo trình độ sau đại học để phục vụ cho ngành và địa phương: Giao cho thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch Uỷ ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố quyết định cử cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý đi học sau đại học; về kinh phí do cá nhân hoặc nguồn kinh phí của các dự án, nguồn tài chính hợp pháp khác chi trả.

**Điều 9**. **Xử lý đối với cán bộ, công chức, viên chức vi phạm Quy chế**

1. Cán bộ, công chức, viên chức đã được cử tham gia đào tạo sau đại học tại Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng hằng năm của Uỷ ban nhân dân tỉnh mà không tham gia đào tạo sau đại học *(bao gồm không dự thi tuyển sinh hoặc trúng tuyển nhưng không tham gia đào tạo)* không có lý do chính đáng sẽ không được xem xét cử tham gia đào tạo sau đại học trong những năm tiếp theo. Đồng thời, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật.

2. Cán bộ, công chức, viên chức vi phạm trong quá trình đào tạo được thực hiện theo quy định hiện hành của các trường đại học.

3. Các trường hợp vi phạm Quy chế này tùy theo mức độ phải đền bù chi phí đào tạo theo quy định tại Điều 7, Điều 8, Điều 9, Điều 14 của Nghị định số

101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức hoặc bị xử lý kỷ luật theo quy định.

## Chương IV
## ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

**Điều 10. Điều khoản chuyển tiếp**

1. Các trường hợp cán bộ, công chức, viên chức đã được Uỷ ban nhân dân tỉnh thống nhất cử đi tham gia đào tạo sau đại học theo Quyết định số 21/QĐ-UBND-HC ngày 07 tháng 01 năm 2014 về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ sau đại học ở trong nước đối với cán bộ, công chức tỉnh Đồng Tháp và Quyết định số 882/QĐ-UBND-HC ngày 03 tháng 9 năm 2013 về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ sau đại học ở trong nước đối với viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo của Uỷ ban nhân dân tỉnh tiếp tục thực hiện theo các Quy chế nêu trên cho đến khi hoàn thành chương trình đào tạo.

2. Chế độ hỗ trợ kinh phí đào tạo đối với viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo và cán bộ, công chức quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều 8 của Quy chế này, khi có văn bản quy phạm pháp luật mới về chế độ hỗ trợ đào tạo thay thế văn bản quy phạm pháp luật hiện hành thì thực hiện theo quy định mới.

**Điều 11. Tổ chức thực hiện**

Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành tỉnh, Uỷ ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện Quy chế này. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ảnh, báo cáo Sở Nội vụ để tổng hợp, trình Uỷ ban nhân dân tỉnh bổ sung, điều chỉnh Quy chế phù hợp với điều kiện thực tế./.

**TM. UỶ BAN NHÂN DÂN**
**KT. CHỦ TỊCH**
**PHÓ CHỦ TỊCH**

Digitally signed by Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp
DN: c=VN, o=Tỉnh Đồng Tháp, l=Đồng Tháp, cn=Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp
Date: 2019.12.27 16:03:38 +07'00'

**Đoàn Tấn Bửu**